

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN I  
TỈNH G

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16 /2020/HS- ST  
Ngày: 24/9/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN I TỈNH G**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Viết Thịnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Trọng Chính

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

Ông Trương Ngọc Huy.

Nghề nghiệp: Giáo viên.

- *Thư ký phiên Tòa:* Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh G.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I tham gia phiên Tòa:* Ông Hà Văn Chinh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 9 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2020/TLST – HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST – HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Đình Văn Ph; sinh ngày 17/8/2002, tại G.

Nơi đăng ký thường trú: Thôn 2, xã K, huyện I, tỉnh G; nơi sinh sống: Thôn 2, xã K, huyện I, tỉnh G; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa ( học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đình Văn T, sinh năm 1975 và bà Phan Thị L, sinh năm 1980; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Ngô Thị Vân - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh G. Có mặt.

- *Người bị hại:* Ông Tạ Quang Đ ( Đã chết)

- *Người đại diện cho người bị hại:*

Ông: Tạ Văn Liệu, sinh năm 1982

Chị: Tạ Thị Hà, sinh năm 1983.

Chị: Tạ Thị Hiền, sinh năm 1985.

Chị: Tạ Thị Huệ, sinh năm 1988

Anh: Tạ Văn Hoàn, sinh năm 1990

Chị: Tạ Thị Hân, sinh năm 1992.

Anh: Tạ Văn Hào, sinh năm 1994.

Anh: Tạ Anh Hùng, sinh năm 1996.

Đều có địa chỉ: Thôn 2, xã K, huyện I, tỉnh G.

(Những người đại diện hợp pháp cho người bị hại có văn bản ủy quyền cho anh Tạ Văn Hoàn tham gia tố tụng và quyết định các vấn đề có liên quan trong việc giải quyết vụ án. Văn bản ủy quyền ngày 03/6/2020). Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Phan Thị L, sinh năm 1980

Trú tại: Thôn 2, xã K, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

2. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1971

Trú tại: Thôn 1, xã K, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Phạm Thị D, sinh năm 1982

Trú tại: Thôn 1, xã K, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

2. Chị Lê Lan H, sinh năm 1998.

Trú tại: Thôn 2, xã K, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 11 giờ 30 ngày 25 tháng 4 năm 2020, Đinh Văn Ph điều khiển xe gắn máy BKS: 81FA-6831 lưu thông trên đường Đông Trường Sơn theo hướng từ Trung tâm huyện I đi xã K, huyện I, tỉnh G để về nhà mình. Khi Ph điều khiển xe đến khu vực thuộc thôn 2, xã K, huyện I thì thấy có xe mô tô BKS: 81L1-054.80 do chị Phạm Thị D điều khiển chạy phía trước cùng chiều, Ph tăng ga cho xe chạy vượt qua xe của chị Dung được khoảng 05m thì Ph nghe chị Dung nói chuyện điện thoại lớn tiếng, Ph nghĩ chị Dung gọi mình có việc gì, Ph vừa điều khiển xe chạy vừa quay đầu sang phải về phía sau nhìn chị Dung mới biết chị Dung không gọi Ph mà đang nói chuyện điện thoại với ai đó. Lúc này có ông Tạ Quang Đ điều khiển xe đạp chạy phía trước cùng chiều và dừng lại bên phải sát mép đường. Do Ph điều khiển xe không chú ý quan sát phía trước, đến lúc khoảng cách từ xe của Ph đến xe đạp của ông Đ quá gần (khoảng 02m) nên không tránh kịp làm bánh trước xe gắn máy của Ph va chạm vào bánh sau xe đạp của ông Đ gây tai nạn. Hậu quả, làm ông Đ ngã xuống mặt đường và bị chết trên đường đi cấp cứu, Ph bị thương nhẹ, xe gắn máy BKS: 81FA-6831 và xe đạp do ông Đ điều khiển bị hư hỏng.

Sau khi xảy ra tai nạn, các cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ án, khám nghiệm tử thi.

*Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:* Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông là đường Đông Trường Sơn, đoạn thuộc thôn 2, xã K, huyện I, tỉnh G, đường hai chiều, cong về bên phải theo hướng di chuyển từ Trung tâm huyện I đi xã C, huyện I. Mặt đường rộng 6m và được làm bằng bê tông nhựa cứng, bằng phẳng, không có vạch kẻ đường, không có chướng ngại vật, tầm nhìn không bị che khuất. Đoạn đường không có biển báo cấm dừng, cấm đỗ.

Lấy cột mốc Km 390 làm điểm mốc, lấy mép đường phía bên phải đường theo hướng từ Trung tâm huyện I đi xã C, huyện I làm lề chuẩn để tiến hành đo đạc, hiện trường để lại như sau:

+ Vết cày (số 1) nằm trên mặt đường bên phải theo hướng di chuyển từ Trung tâm huyện I đi xã C có chiều dài 4,07m, rộng 0,01m, có chiều hướng từ từ Trung tâm huyện I đi xã C, đầu vết cách lề chuẩn là 1,86m và cách điểm mốc là 15,05m, cuối vết cách lề chuẩn là 1,7m.

+ Vết cày (số 2) nằm trên mặt đường bên phải theo hướng di chuyển từ Trung tâm huyện I đi xã C có chiều dài 3,9m, rộng 0,01m, có chiều hướng từ từ Trung tâm huyện I đi xã C, đầu vết cách lề chuẩn là 0,7m, cuối vết cách lề chuẩn là 0,48m.

+ Vết cày (số 3) nằm trên mặt đường bên phải theo hướng di chuyển từ Trung tâm huyện I đi xã C có chiều dài 2,4m, rộng 0,01m, có chiều hướng từ từ Trung tâm huyện I đi xã C, đầu vết cách lề chuẩn là 1,35m và cách điểm cuối vết cày (số 1) là 0,4m, cuối vết cách lề chuẩn là 1,45m.

+ Vết cày (số 4) nằm trên mặt đường bên phải theo hướng di chuyển từ Trung tâm huyện I đi xã C có chiều dài 1,37m, rộng 0,01m, có chiều hướng từ từ Trung tâm huyện I đi xã C, đầu vết cách lề chuẩn là 0,74m và cách đầu vết cày (số 3) là 0,78m, cuối vết cách lề chuẩn là 1,07m.

+ Xe gắn máy BKS: 81FA-6831 (số 5) dựng đứng trên mặt đường bên phải theo hướng di chuyển từ Trung tâm huyện I đi xã C, đầu xe hướng về xã C, đuôi xe hướng về Trung tâm huyện I, tâm trục bánh trước cách lề chuẩn là 0,1m, tâm trục bánh sau cách lề chuẩn là 0,73m và cách điểm cuối vết cày (số 4) là 0,2m.

+ Xe đạp (số 6) ngã nghiêng bên phải, nằm trên lề đường bên phải theo hướng di chuyển từ Trung tâm huyện I đi xã C, đầu xe hướng vào lề chuẩn, tâm trục bánh trước cách lề chuẩn 0,9m và cách tâm trục bánh trước xe gắn máy (số 5) là 2,3m, tâm trục bánh sau cách lề chuẩn là 1,89m.

+ Vết màu nâu đỏ (số 7) nghi là máu không rõ hình diện (0,4 x 0,5)m, tâm vết cách lề chuẩn là 0,4m và cách tâm trục bánh trước xe đạp (số 6) là 1,6m.

+ Khu vực diện mảnh vỡ (số 8) không rõ hình có diện (4,2 x 0,7)m, tâm mảnh vỡ cách lề chuẩn 0,9m và cách tâm trục bánh sau xe gắn máy (số 5) là 1,1m.

*Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ án:*

+ *Xe mô tô BKS 81FA-6831*: Nhãn hiệu Honda, có giấy chứng nhận đăng ký số A0033620; số máy 9181646, số khung 9181814, dung tích 49cm<sup>3</sup>; Cụm đèn chiếu sáng phía trước bị bể vỡ hoàn toàn, rời khỏi vị trí ban đầu; Đầu tay cầm lái xe bên trái có vết mài mòn cao su và kim loại diện (4 x 2)cm; Đèn chuyển hướng bên trái phía trước bị bể vỡ hoàn toàn diện (9 x 5)cm; Khung nhựa thành đèn chuyển hướng bên trái bị mài mòn diện (2,5 x 1,5)cm; Đầu бага trước bị mài mòn kim loại theo hướng từ trước ra sau trong diện (1,5 x 0,7)cm; Đầu ốc bên trái của tâm trục bánh trước bị mài mòn kim loại theo hướng từ trước ra sau trong diện (1,5 x 1)cm; Cụm lò xo bố thắng bánh trước bên phải có vết trầy xước kim loại theo hướng từ trước ra sau trong diện (9 x 0,4)cm, điểm gần nhất của vết trầy xước cách tâm trục bánh trước là 07cm và cách mặt đất là 26cm, điểm xa nhất của vết trầy xước cách tâm trục bánh trước là 10cm và cách mặt đất là 32cm; Trục cố định bố thắng bánh trước bên phải có vết trầy xước kim loại hướng từ trước ra sau trong diện (1 x 0,3)cm; Bộ phận giảm xóc bên phải bánh trước bị trầy xước không rõ hình diện (3 x 1,5cm), đầu vết trầy xước cách tâm trục bánh trước là 13,5cm, điểm cuối vết trầy xước cách tâm trục bánh trước là 11cm và cách mặt đất là 37cm; Góc đế chân bên trái phía trước bị cong vênh, đầu lồi từ trước ra sau lệch 06cm so với vị trí ban đầu, đầu góc chân bị mài mòn kim loại diện (1 x 0,5)cm; Khung kim loại yên sau bên trái xe bị mài mòn kim loại theo hướng từ trước ra sau diện (2,5 x 1)cm, đầu vết mài mòn cách tâm trục bánh sau là 44cm, cuối vết cách tâm trục bánh sau là 45cm.

+ *Xe đạp*: Nhãn hiệu Santana màu sơn xanh; Chạc ba bánh trước bị gãy, bánh trước bị rời khỏi vị trí ban đầu; Bàn đạp bên trái: Phần nhựa bàn đạp bị bể vỡ rời khỏi vị trí ban đầu; Đầu bàn đạp có vết mài mòn kim loại hướng từ trước ra sau trong diện (1 x 0,5)cm; Bố thắng sau bên trái bị trầy xước và dính chất màu đen diện (3 x 1,5)cm; Điểm gần nhất và xa nhất của vết trầy xước cách tâm trục bánh sau lần lượt là 05cm và 06cm; Vành bánh sau và nan hoa bánh sau bị gãy, biến dạng theo hướng từ trái sang phải trong diện (25 x 9)cm; Đuôi cung chắn bùn bánh sau bị cong vênh, biến dạng theo hướng từ trái sang phải trong diện (8 x 3)cm; Điểm gần nhất và xa nhất cách tâm trục bánh sau lần lượt là 32cm và 34cm.

Tại Bản kết luận pháp y tử thi số 402/GDPY ngày 07/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G kết luận, ông Tạ Quang Đ bị chết do: Chấn thương sọ não .

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/HĐĐG-KL ngày 07/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện I, kết luận: 01 (một) xe mô tô BKS 81FA-6831, dung tích 49cm<sup>3</sup>, màu sơn xanh, số khung 9181814, số máy 9181646, giá trị thiệt hại là 930.000 đồng (*Chín trăm ba mươi nghìn đồng*); 01 (một) xe đạp hiệu Santana màu sơn xanh, giá trị thiệt hại là 520.000 đồng (*Năm trăm hai mươi nghìn đồng*).

Tại bản cáo trạng số: 22/CT – VKS ngày 04/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh G truy tố Đinh Văn Ph về tội: “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh G đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Ph phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt:

Bị cáo Đinh Văn Ph từ 07 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án.

Về vật chứng:

- Xe mô tô BKS: 81FA-6831, do Đinh Văn Ph điều khiển là xe của bà Phan Thị L (mẹ của Ph), sau tai nạn Cơ quan điều tra đã tạm giữ. Quá trình điều tra nhận thấy, việc trả lại tài sản trên không làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Lân theo quy định của pháp luật.

- Xe xe đạp hiệu Santana, do ông Tạ Quang Đ điều khiển là xe của ông Đ. Sau khi xảy ra tai nạn Cơ quan điều tra đã tạm giữ. Quá trình điều tra nhận thấy, việc trả lại tài sản trên không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Tạ Văn Hoàn (con ông Đ) người đại diện hợp pháp cho người bị hại theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đinh Văn Ph cùng gia đình và người đại diện hợp pháp cho người bị hại đã thỏa thuận với nhau về việc bồi thường dân sự với số tiền là 60.000.000 đồng. Bị cáo cùng gia đình đã bồi thường đủ. Người đại diện hợp pháp cho người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập đến

Ý kiến của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều, khoản, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 11 giờ 30 ngày 25/4/2020, Đinh Văn Ph điều khiển xe gắn máy BKS: 81FA-6831 (Có dung tích xi lanh 49cm<sup>3</sup>) lưu thông trên đường Đông Trường Sơn, đoạn thuộc thôn 2, xã K, huyện I, tỉnh G, thiếu chú ý quan sát phía trước nên làm bánh trước xe của Ph điều khiển va chạm vào bánh sau xe đạp của ông Tạ Quang Đ dừng ở phía trước, gây tai nạn. Hậu quả làm ông Đ bị chết do chấn thương sọ não.

Do vậy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đinh Văn Ph phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi điều khiển xe mô tô thiếu chú ý quan sát phía trước, gây tai nạn làm ông Đ bị chết do chấn thương sọ não của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ. Gây tác động xấu đến trật tự an toàn chung tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng nhằm giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện cùng với gia đình bồi thường khắc phục hậu quả; người đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặc khác khi xảy ra hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, chưa đủ 18 tuổi. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Mặt khác, khi phạm tội bị cáo đang đi học trung học phổ thông, là người chưa thành niên, chưa đủ 18 tuổi. Kết hợp với các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, xét bị cáo đã thể hiện sự ăn năn, hối cải của mình và để cho các bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự xử dưới khung hình phạt và để cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội, tội danh, điều, khoản áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự của Kiểm sát viên tại phiên tòa xét thấy phù hợp với kết quả Nghị án của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về ý kiến của của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện I, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện I, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về án phí: Bị cáo Đinh Văn Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

[Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Ph phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

Bị cáo: Đinh Văn Ph 07 (Bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án, ngày 24/9/2020.

Giao bị cáo Đinh Văn Ph cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện I, tỉnh G và gia đình bị cáo phối hợp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Văn Ph phải chịu 200.000 ( Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ( Ngày 24/9/2020). Đề yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo/ những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh G; cấp cao
- Viện kiểm sát nhân dân huyện I;
- Công an huyện I;
- Chi cục THADS huyện I;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lê Viết Thịnh**